HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83 /2023/NQ-HĐND	*Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP LẦN THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 66/2022/NQ-

HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND; Báo cáo thẩm tra số 375/BC-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 52/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 10 như sau:

"6. Định mức phân bổ bảo đảm chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ và mức tiền lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng, hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được cơ quan Nhà nước ban hành, có hiệu lực đến thời điểm Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết này (trừ các chế độ, chính sách đặc thù của địa phương do cơ quan có thẩm quyền của địa phương ban hành), (chưa bao gồm kinh phí phát sinh tăng thêm để thực hiện các chính sách theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025)."

2. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 12 như sau:

"a) Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương tính theo quy định hiện hành, trừ đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành."

3. Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 12 như sau:

"c) Đối với các Hội đặc thù; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm kinh phí hoạt động; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định, trong đó bao gồm khoán kinh phí hoạt động theo số lượng người được cấp có thẩm quyền giao (tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương và chi quản lý hành chính theo định mức phân bổ quy định)."

4. Bổ sung thêm điểm e vào khoản 1 Điều 12 như sau:

"e) Phân bổ kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi sử dụng nguồn thu khác (nếu có):

- Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

5. Sửa đổi dấu cộng thứ 2, gạch đầu dòng thứ nhất điểm c khoản 3 Điều 12 như sau:

Bỏ nội dung "Trường hợp được huy động điều trị ca dương tính Covid-19 thì tăng 50% định mức chi giường bệnh cho các đơn vị trong thời gian thực hiện nhiệm vụ."

6. Sửa đổi điểm a khoản 10 Điều 13 như sau:

"a) Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất theo lương tính theo quy định hiện hành, trừ đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 66/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

"b) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế:

- Bỏ khoản 4 trong bảng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: "Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 50 triệu đồng/định biên/năm"

- Sửa đổi dấu cộng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ nhất: "Các khoản chi thường xuyên phục vụ hoạt động bộ máy các cơ quan: Khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; công tác phí, hội nghị, tổng kết; đoàn ra, đoàn vào; vật tư văn phòng, thanh toán dịch vụ công cộng; cải cách thủ tục hành chính (không bao gồm kinh phí hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm Hành chính do Văn phòng UBND thành phố quản lý), ISO, xây dựng rà soát văn bản quy phạm pháp luật; vận hành trụ sở cơ quan; chi hỗ trợ hoạt động cho công tác Đảng, đoàn thể trong cơ quan, kinh phí hoạt động lực lượng tự vệ..."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 2: "Chi phí vận hành, tiền điện, nước, vệ sinh môi trường đối với các cơ quan, đơn vị có trụ sở trong Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng và các cơ quan, đơn vị có trụ sở làm việc, hội trường phục vụ các hoạt động đặc thù của thành phố (tổ chức các kỳ họp HĐND thành phố, hội nghị, hội thảo, các sự kiện của thành phố...)."

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

"a) Chi sự nghiệp giáo dục

- Sửa đổi, bổ sung trong gạch đầu dòng thứ 2, hoạt động giảng dạy và học tập phân bổ theo tiêu chí học sinh như sau:

"Định mức trên đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (không bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định); học phí."

- Sửa đổi dấu cộng thứ 3, gạch đầu dòng thứ 4 phân bổ theo tiêu chí bổ sung như sau:

"Thực hiện các đề án thuộc nhiệm vụ chi thường xuyên được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, hoạt động sự nghiệp mang tính chất toàn ngành theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; mua sắm, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất thiết bị trường học 100 triệu đồng/trường/cơ sở; mua sắm, thay thế máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc của viên chức, người lao động theo định mức; mua sắm bàn ghế học sinh và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định."

- Bổ sung thêm dấu cộng thứ 4, gạch đầu dòng thứ 4 phân bổ theo tiêu chí bổ sung như sau:

"Phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi đơn vị sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp không đảm bảo, ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo khả năng cân đối ngân sách gồm: Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan; chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau:

"a) Phân bổ theo chỉ tiêu người làm việc:

Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 2, hoạt động giảng dạy và học tập phân bổ theo tiêu chí học sinh như sau: "Định mức trên đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (không bao gồm kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định); học phí. Riêng đối với huyện Hòa Vang kinh phí phân bổ theo tiêu chí học sinh mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được tính thêm 1,1 lần để đảm bảo kinh phí hoạt động do không đảm bảo số lượng học sinh lớp học quy định.

b) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung:

- Sửa đổi gạch đầu dòng thứ 3 như sau: "Đối với các hoạt động sự nghiệp mang tính chất toàn ngành theo khả năng cân đối ngân sách địa phương; mua sắm, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất thiết bị trường học 100 triệu đồng/trường/cơ sở; mua sắm, thay thế máy móc thiết bị, phương tiện làm việc của viên chức, người lao động theo định mức; mua sắm bàn ghế học sinh và thực hiện nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền quyết định."

- Bổ sung gạch đầu dòng thứ 4 như sau: "Phân bổ kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi đơn vị sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp không đảm bảo, ngân sách nhà nước xem xét hỗ trợ (nếu có) theo quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và theo khả năng

cân đối ngân sách gồm: Tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan; chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm."

4. Sửa đổi điểm đ khoản 3 như sau:

"b) Định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: Bỏ khoản 4 trong bảng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế: "Người làm việc theo Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 50 triệu đồng/ định biên/năm"

d) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung: Trao huy hiệu Đảng; kinh phí thực hiện Đề án, chương trình, nhiệm vụ do quận ủy phê duyệt; hoạt động của Hội đồng nhân dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; kinh phí khen thưởng huyện Hòa Vang; kinh phí thi tuyển công chức, viên chức; kinh phí tổ chức đại hội các tổ chức chính trị xã hội; kinh phí công tác bình đẳng giới; chuyển đổi số; mua sắm, sửa chữa tài sản (kể cả mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định) theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách; kinh phí thực hiện hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo quy định hiện hành (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị), sau khi sử dụng nguồn thu khác (nếu có), gồm: tiền lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương cho hợp đồng lao động, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, chi đảm bảo hoạt động cho lao động hợp đồng tối đa 50 triệu đồng/hợp đồng/năm; kinh phí hỗ trợ Tết Nguyên đán."

5. Sửa đổi trong điểm d khoản 4 như sau:

"d) Phân bổ theo tiêu chí bổ sung: Mua sắm, sửa chữa tài sản (kể cả mua sắm, thay thế máy móc, trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định) theo tiêu chuẩn định mức quy định và theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân cấp xã; tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định; kinh phí tổ chức đại hội các tổ chức chính trị xã hội; kinh phí công tác bình đẳng giới; chuyển đổi số; kinh phí thực hiện Đề án trao giấy khai sinh, thẻ bảo hiểm y tế, hộ khẩu tại gia đình trẻ em và thăm viếng, chia buồn và thực hiện đăng ký khai tử tại gia đình công dân căn cứ khả năng cân đối ngân sách."

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả tốt.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp lần thứ 15 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2023./.

***Nơi nhận*:**
- UBTV Quốc hội; Chính phủ; VP Chủ tịch nước;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Quốc phòng, Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện uỷ; UBND, UBMTTQVN các quận, huyện; HĐND huyện Hòa Vang;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã; HĐND các xã;
- Báo Đà Nẵng, Chuyên đề CA TPĐN, Đài PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH

Lương Nguyễn Minh Triết